

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai

Trả lời Công văn số 5431/CTDON-NVDTPC ngày 03/6/2021 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về việc xác định chi phí lãi vay trong doanh nghiệp có giao dịch liên kết. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định đối tượng áp dụng:

*1. Tổ chức sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là người nộp thuế) là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp kê khai và có phát sinh giao dịch với các bên có quan hệ liên kết theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.*

- Tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ Quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định:

*“3. Tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với (+) chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ của người nộp thuế.*

...

*Người nộp thuế kê khai tỷ lệ chi phí lãi vay trong kỳ tính thuế theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”.*

- Tại Điều 11 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định:

*“Điều 11. Các trường hợp người nộp thuế được miễn kê khai, miễn lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết*

*1. Người nộp thuế được miễn kê khai xác định giá giao dịch liên kết tại mục III, mục IV Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này trong trường hợp chỉ phát sinh giao dịch với các bên liên kết là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam, áp dụng cùng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp với người nộp thuế và không bên nào được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế, nhưng phải kê khai căn cứ*

*miễn trừ tại mục I, mục II tại Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”.*

- Tại Điều 14 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành:

*“Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2017.”*

- Tại Điều 1 Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định:

*“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết như sau:*

*3. Tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:*

*a) Tổng chi phí lãi vay (sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay) phát sinh trong kỳ được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay (sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay) phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ.*

...

*d) Người nộp thuế kê khai tỷ lệ chi phí lãi vay trong kỳ tính thuế theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”.*

- Tại Điều 2 Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành:

*“Điều 2. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành*

*1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019.*

*2. Đối với kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017, 2018, các trường hợp thuộc đối tượng áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 thì được áp dụng điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định này...”.*

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

- Trường hợp Công ty A chỉ phát sinh giao dịch liên kết với đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam, áp dụng cùng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp với Công ty A và không bên nào hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ thì Công ty A được miễn kê khai xác định giá giao dịch liên kết tại mục III, mục IV, nhưng phải kê khai căn cứ miễn trừ tại mục I, mục II tại mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/2/2017 và Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ.

- Công ty A là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp kê khai và có phát sinh giao dịch liên kết với Công ty B trong các kỳ tính thuế từ năm 2017 đến năm 2019 thì Công ty A thuộc đối tượng áp dụng Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 và Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ. Theo đó, trường hợp trong năm 2017, 2018, 2019 Công ty A có phát sinh chi phí lãi vay thì chi phí lãi của Công ty A được xác định theo quy định của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP; Nghị định số 68/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp có liên quan.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đồng Nai được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Chí Hùng  
(để b/c);
- Lưu: VT, TTKT.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ THANH TRA - KIỂM TRA THUẾ**

